

GIẤY PHÉP THĂM DÒ NƯỚC DƯỚI ĐẤT

CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước số 17/2012/QH13 ngày 21/6/2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 02/2023/NĐ-CP ngày 01/02/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 60/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định một số điều kiện đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường;

Căn cứ Thông tư số 72/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về việc xử lý, trám lấp giếng không sử dụng;

Căn cứ Thông tư số 75/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về bảo vệ nước dưới đất trong các hoạt động khoan, đào, thăm dò, khai thác nước dưới đất;

Căn cứ Thông tư số 40/2014/TT-BTNMT ngày 11/7/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp Giấy phép thăm dò nước dưới đất ngày 07/3/2023 của Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế Asean và Hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường Thanh Hoá tại Tờ trình số 257/TTr- STNMT ngày 05/4/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế Asean (có địa chỉ tại Lô K48 - Khu II, Khu đô thị Bắc Đại lộ Lê Lợi, phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa) được thăm dò nước dưới đất theo Đề án thăm dò nước dưới đất Dự án Trang trại chăn nuôi lợn chất lượng cao, tại xã Thanh Sơn, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa, với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục đích thăm dò: Tìm kiếm nguồn nước dưới đất phục vụ cho ăn uống, sinh hoạt của công nhân và hoạt động chăn nuôi lợn tại Dự án Trang trại chăn nuôi lợn chất lượng cao của Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế Asean.

2. Quy mô thăm dò:

- Tổng số giếng thăm dò: 16 giếng.
- Tổng lưu lượng thăm dò dự kiến: 500 m³/ngày đêm.
- Dự kiến lưu lượng của mỗi giếng: 31,25 m³/ngày đêm/giếng.

3. Vị trí công trình thăm dò: Nằm trong khu đất thực hiện Dự án Trang trại chăn nuôi lợn chất lượng cao của Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế Asean tại thôn Hón Tĩnh, xã Thanh Sơn, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa. Tổng diện tích khu đất là 190.000 m² (được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DD 742404 ngày 09/01/2022).

Toạ độ các điểm góc giới hạn phạm vi bố trí công trình thăm dò (theo hệ toạ độ VN2000, kinh tuyến trục 105⁰, múi chiếu 3⁰), như sau:

| STT | Điểm mốc | X (m) | Y (m) |
|-----|----------|-------------|------------|
| 1 | M1 | 2179713.99 | 529716.66 |
| 2 | M2 | 2179718.00 | 529709.00 |
| 3 | M3 | 2179735.00 | 529708.00 |
| 4 | M4 | 217953.003 | 529691.00 |
| 5 | M5 | 2179768.00 | 529638.00 |
| 6 | M6 | 2179840.930 | 529505.580 |
| 7 | M7 | 2179874.00 | 529345.100 |
| 8 | M8 | 2179868.00 | 529419.00 |
| 9 | M9 | 2179880.00 | 529387.00 |
| 10 | M10 | 2179927.00 | 529417.00 |
| 11 | M11 | 2179986.00 | 529510.00 |
| 12 | M12 | 2180027.00 | 529528.00 |
| 13 | M13 | 2180081.00 | 529540.00 |
| 14 | M14 | 2180213.002 | 529590.001 |
| 15 | M15 | 2180213.001 | 529629.003 |
| 16 | M16 | 2180262.004 | 529649.002 |
| 17 | M17 | 2180331.002 | 529763.001 |
| 18 | M18 | 2180324.005 | 529834.004 |
| 19 | M19 | 2180241.005 | 529916.003 |

| | | | |
|----|-----|-------------|------------|
| 20 | M20 | 2180220.070 | 529947.520 |
| 21 | M21 | 2180130.290 | 529893.620 |
| 22 | M22 | 2180040.460 | 529876.920 |
| 23 | M23 | 2179943.550 | 529892.540 |
| 24 | M24 | 2179717.130 | 529787.230 |
| 25 | M25 | 217915.660 | 529752.000 |
| 26 | M26 | 2179708.050 | 529728.000 |

(có Sơ đồ bố trí công trình thăm dò kèm theo hồ sơ đề nghị cấp phép)

4. Tầng chứa nước thăm dò: Tầng chứa nước khe nứt các trầm tích lục nguyên hệ tầng Đồng Trâu dưới (T_{2adT_1}); Chiều sâu dự kiến của các giếng thăm dò là 100 m/giếng.

5. Khối lượng các hạng mục thăm dò chủ yếu:

(Có Bảng tổng hợp khối lượng thăm dò kèm theo)

6. Thời hạn của Giấy phép: Hai (02) năm.

Điều 2: Các yêu cầu đối với Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế Asean và Đơn vị thi công công trình thăm dò nước dưới đất:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này;

2. Chỉ được phép thi công thăm dò nước dưới đất trong phạm vi, ranh giới khu vực quy định tại Khoản 3, Điều 1 Giấy phép này và thực hiện các nghĩa vụ liên quan về đất đai trong quá trình thăm dò nước dưới đất theo quy định của Luật Đất đai năm 2013;

3. Thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 3, 4 Điều 14 Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước năm 2012, cụ thể:

a) Các yêu cầu chung:

- Tuân thủ các nội dung theo Đề án thăm dò nước dưới đất được phê duyệt;

- Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến thiết kế, thi công công trình thăm dò.

- Việc thăm dò phải đảm bảo không làm ảnh hưởng đến hoạt động của các tổ chức, cá nhân khác trong khu vực có liên quan đến việc khai thác, sử dụng nước dưới đất đã được cấp có thẩm quyền cho phép theo quy định;

- Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện Như Xuân trong quá trình thăm dò nước dưới đất. Trường hợp xảy ra sự cố gây ô nhiễm nguồn nước, sụt lún, rạn nứt nền đất thì phải dừng ngay việc thi công thăm dò và báo cáo về Sở Tài nguyên và Môi trường, chính quyền địa phương để có biện pháp xử lý kịp thời.

b) Đối với Đơn vị thi công công trình thăm dò nước dưới đất:

- Đáp ứng đầy đủ các điều kiện về hành nghề khoan nước dưới đất do Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định; có Giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp;

- Thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn cho người và công trình thăm dò nước dưới đất;

- Bảo đảm phòng, chống sụt lún, rạn nứt nền đất, ô nhiễm các tầng chứa nước dưới đất;

- Thực hiện các biện pháp để bảo vệ nguồn nước dưới đất và môi trường xung quanh khu vực thăm dò (*theo quy định tại Thông tư số 75/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về bảo vệ nước dưới đất trong các hoạt động khoan, đào, thăm dò, khai thác nước dưới đất*);

- Trám, lấp giếng hồng, không sử dụng sau khi kết thúc thăm dò (*theo quy định tại Thông tư số 72/2017/TT-BTNMT ngày 29/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về việc xử lý, trám lấp giếng không sử dụng*);

- Chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra sự cố trong quá trình thăm dò nước dưới đất.

c) Đối với Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế Asean:

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện các yêu cầu đối với Đơn vị thi công công trình thăm dò nước dưới đất, nếu phát hiện có vi phạm phải dừng ngay việc thi công thăm dò;

- Trường hợp xảy ra sự cố phải khắc phục kịp thời, nếu gây thiệt hại thì phải bồi thường theo quy định của pháp luật;

- Giao nộp đầy đủ tài liệu, báo cáo kết quả thăm dò về Sở Tài nguyên và Môi trường sau khi hoàn thành việc thăm dò nước dưới đất tại khu vực đề nghị thăm dò (*theo Bảng tổng hợp khối lượng thăm dò và kết quả thực hiện các biện pháp bảo vệ nước dưới đất, trám lấp giếng không sử dụng*).

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế Asean còn tiếp tục thăm dò nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế Asean;
- Cục Quản lý TNN (để báo cáo);
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND huyện Như Xuân;
- Các đơn vị có liên quan;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Đức Giang

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG
CÁC HẠNG MỤC CÔNG TÁC THĂM DÒ CHỦ YẾU
Theo Đề án thăm dò nước dưới đất của Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế Asean, tại xã Thanh Sơn, huyện Như Xuân, tỉnh Thanh Hóa
(Kèm theo Giấy phép số /GP-UBND ngày / /2023
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)

| STT | Hạng mục | Đơn vị | Khối lượng |
|-----------|---|-------------------|------------|
| I | Lập Đề án thăm dò | Đề án | 1 |
| II | Thi công giếng thăm dò | | |
| 1 | Công tác thu thập tài liệu | | |
| - | Số liệu khí tượng - thủy văn | Yếu tố/năm | 16 |
| - | Số liệu địa chất - thủy văn | Yếu tố/năm | 02 |
| 2 | Công tác khảo sát địa vật lý | | |
| | Đo sâu điện | Điểm | 40 |
| 3 | Công tác trắc địa | Điểm | 16 |
| 4 | Công tác khoan và kết cấu giếng khoan | | |
| - | Khoan thăm dò, đường kính D142 | m/lỗ khoan | 1.360/16 |
| - | Khoan mở rộng đường kính D200 | m/lỗ khoan | 480/16 |
| - | Ống chống DN160mm dày 6,9mm (30m/1lỗ khoan x 16 lỗ khoan) | m/lỗ khoan | 480/16 |
| - | Ống chống, ống lắng DN125mm dày 5,4mm (40m/1lỗ khoan x 16 lỗ khoan) | m/lỗ khoan | 640/16 |
| - | Ống lắng DN110mm dày 5,4mm (15m/1lỗ khoan x 16 lỗ khoan) | m/lỗ khoan | 240/16 |
| 5 | Công tác bơm thí nghiệm | | |
| - | Bơm thổi rửa | Ca máy/lỗ khoan | 48/16 |
| - | Hút nước thí nghiệm đơn 1 lần hạ thấp | Ca máy/lỗ khoan | 48/16 |
| - | Đo hồi thủy | Ca máy/lỗ khoan | 48/16 |
| 6 | Công tác lấy mẫu và phân tích | | |
| - | Mẫu toàn diện | Mẫu | 16 |
| - | Mẫu kim vi lượng | Mẫu | 16 |
| - | Mẫu vi sinh | Mẫu | 16 |
| 7 | Số liệu, tài liệu kết quả thăm dò | Bộ | 01 |
| 8 | Báo cáo kết quả thăm dò | Báo cáo | 01 |
| 9 | Lắp đặt thiết bị bơm nước lỗ khoan | Thiết bị/lỗ khoan | 16/16 |